

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11 /2016/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 17 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình tại Tờ trình số 84/TTr-LHH ngày 08/4/2016 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 40/BC-STP ngày 30/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Webside Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VP6, VP5, VP7;

QP_04QĐ_LHH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Quang Thìn

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội
của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 17/5/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng thực hiện

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Ninh Bình (gọi tắt là Liên hiệp Hội tỉnh) đối với các vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng và những chương trình, dự án lớn về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, về chính sách xây dựng đội ngũ trí thức trên đại bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Đối tượng thực hiện:

Quy định này áp dụng đối với Liên hiệp Hội tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Tư vấn là hoạt động cung cấp tri thức, kinh nghiệm, thông tin, tư liệu cùng với sự phân tích, đánh giá, kiến nghị cho cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền.

2. Phản biện là hoạt động đưa ra nhận xét, đánh giá, phê bình và các khuyến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án với mục tiêu và các điều kiện đã quy định hoặc thực trạng đặt ra.

3. Giám định là hoạt động xác định tính khoa học, tính thực tiễn, tính khả thi của đề án hoặc một vấn đề, một sự việc cụ thể.

4. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định của Liên hiệp Hội tỉnh là hoạt động mang tính xã hội (gọi chung là tư vấn, phản biện và giám định xã hội), độc lập, khách quan, không vì mục đích lợi nhuận.

5. Liên hiệp Hội tỉnh có nhiệm vụ tổ chức tập hợp, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh thực hiện hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội góp phần vào việc hoạch định chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Điều 3. Những loại đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh

1. Những đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội: các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án, đề án (gọi chung là đề án) quan trọng của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, phát triển đội ngũ trí thức.

2. Những đề án không thuộc quy định tại Khoản 1 Điều này do các Sở, ban, ngành ở tỉnh; Thành ủy, Huyện ủy; Hội đồng nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đặt hàng Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Những đề án không thuộc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này do Liên hiệp Hội tỉnh đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

4. Đối với các đề án do các cơ quan Trung ương quyết định triển khai trên địa bàn tỉnh, khi xét thấy cần thiết thì Liên hiệp Hội tỉnh với tư cách độc lập, có thể phối hợp hoặc đề xuất với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, và đề xuất UBND tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu và tính chất của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Mục đích:

a. Đề xuất, tham mưu cho tổ chức Đảng và chính quyền những vấn đề lớn về đường lối, chủ trương, chính sách phát triển địa phương. Cung cấp cho các ngành, các cấp của địa phương có thêm cơ sở, luận cứ khoa học và thực tiễn, độc lập, khách quan phục vụ quá trình xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện các đề án;

b. Chủ động tham gia xây dựng, thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tại địa phương, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát huy tiềm năng đội ngũ trí thức của địa phương;

c. Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực và vị thế của Liên hiệp Hội tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn ở các ngành, các cấp, các địa phương.

2. Yêu cầu:

a. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải đảm bảo tính độc lập, khách quan, trung thực, khoa học, có tính chuyên môn và thuyết phục cao. Các đề xuất, kiến nghị phải có nội dung rõ ràng, dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng.

b. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải đảm bảo về thời gian, tiến độ, không làm ảnh hưởng đến tiến độ xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc triển khai thực hiện của đề án.

c. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với cơ quan thẩm định đề án. Liên hiệp Hội tỉnh gửi hồ sơ, kết quả tư vấn,

phản biện và giám định xã hội đến cơ quan thẩm định đề án trước khi tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d. Liên hiệp Hội tỉnh chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Tính chất:

a. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội là hoạt động độc lập, khách quan không vì lợi nhuận và cũng không phải hoạt động nghề nghiệp mà là sự thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức tham gia đóng góp trí tuệ vào các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ, xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh.

b. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội không thay thế việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các tổ chức tư vấn hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Quy trình, thủ tục lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đối với các đề án quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này, các cơ quan chủ trì đề án phải lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quy trình, thủ tục, thời gian gửi lấy ý kiến và thời hạn gửi báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội các đề án này được thực hiện như việc lấy ý kiến tham gia và trả lời của các Sở, ban, ngành.

2. Đối với các đề án quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quy định này, việc lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội thực hiện theo yêu cầu của cơ quan đặt hàng.

3. Đối với các đề án quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 Quy định này, Liên hiệp Hội tỉnh chủ động đề xuất và được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền về việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 6. Trình tự và nội dung thực hiện tư vấn phản biện và giám định xã hội

Trong quá trình thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội, tùy từng đề án cụ thể, Liên hiệp Hội tỉnh quyết định trình tự và nội dung phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra.

1. Đối với các đề án quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Quy định này, Quá trình tư vấn, phản biện và giám định xã hội được tiến hành theo trình tự và nội dung như sau:

a. Làm rõ phạm vi, nội dung, kết quả phải đạt được của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội, thời gian và các điều kiện bảo đảm. Bao gồm:

- Bối cảnh của đề án;
- Mục tiêu của đề án;
- Phạm vi của nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội;

- Các kết quả phải đạt được, các tiêu chí để đánh giá kết quả;
- Thời gian thực hiện;
- Các thông tin sẽ được cung cấp và yêu cầu bảo mật (*nếu cần thiết*);
- Các điều kiện (*về tài liệu liên quan, trang thiết bị...*) do tổ chức đặt yêu cầu phải bảo đảm.

b. Huy động và lựa chọn nhóm chuyên gia thực hiện (*gồm trưởng nhóm hoặc chủ nhiệm, các chuyên gia, cán bộ giúp việc*).

c. Lập kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ các nội dung yêu cầu nghiên cứu, trách nhiệm và nhiệm vụ của từng chuyên gia, yêu cầu về chất lượng, thời hạn, các biện pháp hỗ trợ, theo dõi tiến độ và biện pháp dự phòng trong các trường hợp đột xuất.

d. Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

e. Tổng hợp kết quả, đề xuất, kiến nghị.

g. Gửi kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

h. Tổ chức hội nghị, hội thảo về kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội của đề án, đưa ra cam kết hoặc thực hiện ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ quan chủ trì đề án.

2. Trường hợp đối với các đề án quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 (do Liên hiệp Hội tỉnh đề xuất). Quy trình và nội dung thực hiện như sau:

a) Thu thập và xử lý sơ bộ các thông tin liên quan đến nhiệm vụ.

b) Xác định các loại vấn đề, phạm vi và nội dung công việc mà Liên hiệp Hội tỉnh thấy cần thiết và có thể tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

c) Gửi đề xuất nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đến cơ quan có liên quan.

Khi nhiệm vụ được cơ quan có liên quan chấp thuận, việc tổ chức thực hiện được tiến hành theo trình tự tại Khoản 1 Điều này.

3. Trường hợp góp ý kiến dự thảo văn bản pháp quy (Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Quy chế, Quy định...)

Về nguyên tắc, trình tự thực hiện cũng tương tự như đối với các trường hợp ở Khoản 1 Điều này. Tuy nhiên, trong trường hợp văn bản dự thảo không có quá nhiều vấn đề và vấn đề không quá phức tạp, có thể áp dụng trình tự dưới đây:

a. Nghiên cứu sơ bộ nội dung các vấn đề, đối tượng điều chỉnh của các văn bản; tính toán thời gian tối thiểu cần thiết để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp thời gian quy định quá ít, cần làm việc với cơ quan đặt yêu cầu để xác định lại thời gian và các điều kiện cần thiết để thực hiện. Trong trường hợp không đảm bảo các yêu cầu trên thì có thể từ chối thực hiện.

b. Xác định các đơn vị và cá nhân chuyên gia thích hợp để giao nhiệm vụ.

c. Gửi dự thảo đến các đơn vị và chuyên gia kèm theo yêu cầu nghiên cứu và đánh giá, nhận xét bằng văn bản và thời gian cần nộp.

d. Tổ chức hội thảo về các nội dung của dự thảo văn bản.

e. Tổng hợp các ý kiến lập thành báo cáo hoặc khuyến nghị gửi đến các tổ chức hữu quan, trong đó cần nêu rõ:

- Luận cứ của các ý kiến chính thức;
- Các vấn đề chưa đủ thông tin, điều kiện để đánh giá, nhận xét hoặc kết luận;
- Các vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu;
- Kết luận, kiến nghị.

4. Trường hợp yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội được cơ quan ngoài hệ thống Liên hiệp Hội tỉnh giao cho đích danh một cá nhân hoặc một nhóm chuyên gia của Liên hiệp Hội tỉnh:

Trong trường hợp này, các cá nhân hoặc nhóm chuyên gia tự thực hiện nhiệm vụ được giao, tự chịu trách nhiệm về nội dung và kết quả hoạt động của mình; các ý kiến, kết luận, báo cáo cần ghi rõ tên của từng chuyên gia cụ thể, không nhân danh và không nhất thiết phản ánh ý kiến của Liên hiệp Hội tỉnh.

5. Đối với các đề án do cá nhân, tổ chức đặt hàng (*không thuộc Khoản 2 Điều 3 Quy định này*)

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện trên cơ sở hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hình thức và mức độ tư vấn phản biện và giám định xã hội

Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội có thể được tiến hành bằng nhiều hình thức khác nhau với nhiều mức độ khác nhau từ đơn giản đến phức tạp.

1. Hình thức:

a. Giới thiệu chuyên gia tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hoặc giám định, giám sát theo yêu cầu (của Mặt trận Tổ quốc, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh...).

b. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến chuyên gia về các vấn đề cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

c. Tổ chức nghiên cứu các vấn đề để phục vụ cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội dưới dạng đề tài hoặc đề án.

d. Tổ chức diễn đàn khoa học và công nghệ hoạt động định kỳ, theo chuyên đề.

đ. Trực tiếp chủ trì hoặc tham gia vào các bước trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề án kinh tế - xã hội liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức.

2. Mức độ:

a. Cung cấp, chia sẻ thông tin để cơ quan, tổ chức và cá nhân yêu cầu tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia...

b. Đưa ra ý kiến nhận xét, đánh giá, phản biện một văn bản, một vấn đề nào đó được yêu cầu.

c. Đưa ra kết luận giám định xã hội một sự việc nào đó (Vi dụ: nguyên nhân gây sự cố công trình, nguyên nhân huỷ hoại môi trường, mất an toàn vệ sinh thực phẩm...).

d. Tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Đảng, chính quyền những cơ chế chính sách, sáng kiến kỹ thuật, giải pháp... đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Phối hợp với Liên hiệp Hội tỉnh trong việc thống nhất về các đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tư liệu cần thiết, đảm bảo các điều kiện về thời gian, kinh phí và sử dụng cơ sở vật chất (trên cơ sở thỏa thuận trước) cho Liên hiệp Hội tỉnh.

Đối với đề án quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Quy định này, tùy khả năng cụ thể, cơ quan chủ trì đề án hoặc cấp có thẩm quyền tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Tiếp nhận, nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị, đề xuất trong văn bản tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh để hoàn thiện đề án; trả lời các ý kiến không tán thành.

Điều 9. Trách nhiệm của Liên hiệp Hội tỉnh

1. Thực hiện đúng yêu cầu về nội dung, thời gian gửi báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo quy định.

2. Quản lý, bảo mật các hồ sơ, tư liệu của đề án được cung cấp theo quy định, hoàn trả các phương tiện kỹ thuật nếu được giao sử dụng sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Tổ chức hệ thống thông tin, phổ biến các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phục vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong toàn hệ thống Liên hiệp Hội tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu về các văn bản pháp quy, các chính sách, quy hoạch của tỉnh; cung cấp thông tin có trong cơ sở dữ liệu khi có yêu cầu.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chuyên gia trong và ngoài hệ thống Liên hiệp Hội. Lựa chọn và giới thiệu các chuyên gia có đủ năng lực và trình độ cho từng đề án tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

5. Hỗ trợ việc đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho cán bộ, chuyên gia trong hệ thống Liên hiệp Hội.

6. Hằng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan đề xuất các đề án thuộc đối tượng tư vấn, phản biện và giám định xã hội, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định làm cơ sở để Liên hiệp Hội tỉnh thực hiện.

7. Định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Các Hội thành viên và các tổ chức trực thuộc của Liên hiệp Hội tỉnh tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi được Liên hiệp Hội tỉnh phân công; lựa chọn và giới thiệu chuyên gia, cung cấp thông tin trong phạm vi khả năng của mình (khi được yêu cầu) để phục vụ công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Liên hiệp Hội tỉnh để xác định, lựa chọn và đề xuất những đề án cần thiết phải được tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Hỗ trợ Liên hiệp Hội tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Liên hiệp Hội tỉnh xây dựng các danh mục đề án cần lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội và kế hoạch thực hiện hàng năm hoặc đột xuất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Sở Tài chính hướng dẫn Liên hiệp Hội tỉnh xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Cơ chế tài chính cho việc thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Nguyên tắc tài chính:

- Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh là hoạt động mang tính chất xã hội, độc lập khách quan, không vì mục đích lợi nhuận. Việc phê duyệt các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội cần gắn với việc phê duyệt dự toán kinh phí và dự kiến các nguồn kinh phí thực hiện.

- Các nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội có sử dụng ngân sách nhà nước phải được xây dựng và thực hiện phù hợp với định mức kinh tế, kỹ thuật hiện hành, chế độ, định mức chi tiêu và khả năng cân đối của ngân sách của tỉnh.

2. Nguồn kinh phí cho các hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

a. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước thường xuyên hàng năm của Liên hiệp Hội tỉnh.

b. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ ngân sách nhà nước bố trí hàng năm để thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chương trình, dự án lớn, chủ trương quan trọng của tỉnh liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ trí thức và các nội dung khác.

c. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội do các tổ chức, cá nhân đặt hàng trên cơ sở hợp đồng theo quy định của pháp luật.

d. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Nội dung và mức chi hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội:

Nội dung chi và mức chi cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp Hội tỉnh được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN


Điều 12. Triển khai tổ chức thực hiện Quy định

Liên hiệp Hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này và các quy định khác của pháp luật về tư vấn, phản biện và giám định xã hội sẽ được khen thưởng theo chế độ thi đua, khen thưởng hiện hành. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này và các quy định khác của pháp luật về tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Liên hiệp Hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp. / 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



*
Tông Quang Thìn